

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC TRÊN 12 THÁNG CÔNG TRÌNH
CẤP NƯỚC SẠCH DANG KANG, XÃ DANG KANG**

(Kèm theo Công văn số TTN-KHKT ngày /12/2025 của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT)

TT	Tên khách hàng	Địa chỉ	Ghi chú
1	Y KƯ BYĂ	Buôn Cư Păm	Xã Dang Kang (cũ)
2	Y BLIM BYĂ	Buôn Cư Păm	Xã Dang Kang (cũ)
3	HUỲNH THỊ THU THỦY	Buôn Cư Păm	Xã Dang Kang (cũ)
4	Y CAI NIÊ	Buôn Cư Păm	Xã Dang Kang (cũ)
5	Y MÔT HĐRUÊ	Buôn Dang Kang	Xã Dang Kang (cũ)
6	Y GROK BYĂ	Buôn Dang Kang	Xã Dang Kang (cũ)
7	Y WAN BYĂ	Buôn Dang Kang	Xã Dang Kang (cũ)
8	H DLECH BYĂ	Buôn Dang Kang	Xã Dang Kang (cũ)
9	BÙI VĂN TRÍ	Buôn Dang Kang	Xã Dang Kang (cũ)
10	Y LIP NIÊ	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
11	Y SUÔN BYĂ	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
12	Y NGUYỆT	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
13	Y DHUAH BYĂ	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
14	Y WEN BYĂ	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
15	YTUK BYĂ	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
16	VÕ ĐÌNH TUẤN	Buôn Cư ÊNun A	Xã Dang Kang (cũ)
17	Y HUÔP NIÊ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
18	Y ĐEN BYĂ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
19	Y TLONG BYĂ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
20	Y LHUT NIÊ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
21	H WAK NIÊ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
22	Y SI MÔN BYĂ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
23	Y SAO BYĂ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
24	Y TÂM BYĂ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
25	Y MIA NIÊ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
26	H MÍT Ê BAN	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)
27	H CUK NIÊ	Buôn Cư ÊNun B	Xã Dang Kang (cũ)

28	H BRÚ NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
29	Y ĐI ẮNG NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
30	Y TUM NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
31	Y YIM KPO	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
32	PHAN THỊ LỤC	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
33	Y ML O~K HDRU Ê	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
34	Y PUR BYĂ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
35	Y WEN NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
36	Y BAN BYĂ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
37	Y SINH AĐRÔNG	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
38	H THA BYĂ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
39	Y GLEN NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
40	H LAN NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
41	Y BÊN NIÊ	Buôn Ê Mông	Xã Dang Kang (cũ)
42	NGUYỄN ĐỨC HẬU	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
43	TRIỆU TÂN TRIỀU	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
44	HỒ THỊ NGỌC HIỀN	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
45	HUỲNH THỊ LỆ	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
46	NGUYỄN VĂN HIỆP	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
47	CHÂU QUANG DŨNG	Thôn 1	Xã Dang Kang (cũ)
48	DOÃN HỮU THIÊN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
49	LÊ TRÍ VIÊN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
50	LÊ HÙNG VƯƠNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
51	NGÔ THỊ LAN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
52	TRƯƠNG CÔNG MINH	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
53	LÊ BÁ THÀNH	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
54	NGUYỄN HÙNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
55	HUỲNH THANH TÙNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
56	LÊ VĂN SỬ	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
57	PHẠM NGỌC XUÂN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
58	DƯƠNG VĂN HÙNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)

59	PHAN THỊ BA	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
60	ĐỖ KIM SƠN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
61	NGUYỄN VĂN VIỆC	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
62	NGUYỄN THANH LONG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
63	TRẦN NGỌC SANG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
64	ĐẶNG QUANG THANH	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
65	LÊ THANH TÙNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
66	NGUYỄN TIN	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
67	CHÂU VĂN CÔNG	Thôn 2	Xã Dang Kang (cũ)
68	VÕ VĂN THANH	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
69	NGUYỄN TẤN TU	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
70	HUỲNH THỊ NAM	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
71	HỒ CÔNG HIẾN	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
72	ĐOÀN NGỌC CA	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
73	ĐOÀN THỊ THU	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
74	CHÂU VĂN LONG	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
75	PHAN BỘI CHÂU	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
76	TRẦN VĂN TRÀNG	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
77	NGUYỄN PHÓ	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
78	NGUYỄN ĐÌNH TẤN	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
79	NGUYỄN NGỌC XUÂN	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
80	TRẦN VĂN NAM	Thôn 3	Xã Dang Kang (cũ)
Tổng	80		

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC TRÊN 12 THÁNG CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC
SẠCH HÒA THÀNH, XÃ DANG KANG**

(Kèm theo Công văn số /TTN-KHKT ngày /12/2025 của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT)

TT	Tên khách hàng	Địa chỉ	Ghi chú
1	Phan Bảo	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
2	Trần Công Cư	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
3	Phạm Cường	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
4	Hồ Thị Sen	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
5	Võ Văn Tám	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
6	Nguyễn Văn Tâm	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
7	Nguyễn Thị Hòa	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
8	Huỳnh Tấn Út	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
9	Nguyễn Đăng Thuyền	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
10	Lê Thị Thanh	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
11	Nguyễn Quốc Hải	Thôn 1	Xã Hòa Thành (cũ)
12	Trần Văn Dũng	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
13	Trần Văn Đức	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
14	Nguyễn Thanh Lâm	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
15	Trần Thị Bích Lệ	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
16	Nguyễn Văn Minh	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
17	Nguyễn Nhân	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
18	Trần Ngọc Phú	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
19	Trần Thanh Sang	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
20	Nguyễn Văn Trách	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
21	Trần Thanh Tuấn	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
22	Lê Thanh Tùng	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
23	Nguyễn Văn Tường	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
24	Hồ Văn Tiến	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
25	Hồ Văn Vinh	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
26	Phan Thị Thanh	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
27	Nguyễn Quốc Tuấn	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)

28	Trương Thị Sung	Thôn 2	Xã Hòa Thành (cũ)
29	Đỗ Ngọc Thảo	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
30	Lê Thuận	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
31	Nguyễn Văn Phúc	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
32	Phạm Ngọc Chín	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
33	Trần Hoài Thảo	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
34	Nguyễn Văn Hoa	Thôn 3	Xã Hòa Thành (cũ)
35	Nguyễn Đức Nhật	Thôn 4	Xã Hòa Thành (cũ)
36	Ngô Thị Kim Cúc	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
37	Nguyễn Dũng	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
38	Nguyễn Thị Duyên	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
39	Phạm Ngọc Lâm	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
40	Phan Thị Ngọc Liễu	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
41	Phan Đức Nhất	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
42	Nguyễn Trung Hiếu	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
43	Nguyễn Thị Tuyết	Thôn 5	Xã Hòa Thành (cũ)
44	Bùi Thu	Thôn 6	Xã Hòa Thành (cũ)
45	Mai Văn Chức	Thôn 6	Xã Hòa Thành (cũ)
46	Nguyễn Thị Hà	Thôn 6	Xã Hòa Thành (cũ)
Tổng	46		

Hòa Thành: 46

Dang Kang: 80